TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2025/HS-ST
Ngày: 13 – 02 – 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

***Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa*:** Ông Châu Văn Bình

***Các Hội thẩm nhân dân*:** Ông Nguyễn Phi Hùng

Bà Nguyễn Thị Hoàng Vinh

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Phạm Văn Minh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa: Ông Cao Hoàng Sang - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 02 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành tỉnh Đồng Tháp, mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 85/2024/TLST-HS ngày 05 tháng 12 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 79/2024/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 12 năm 2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 18/2024/HSST-QĐ ngày 30/12/2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2025/HSST-QĐ ngày 20/01/2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn H; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam;

+ Sinh ngày 19/10/1955, tại tỉnh Đồng Tháp;

+ Nơi cư trú: ấp Phú An, xã An Phú Thuận, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp;

+ Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không;

+ Nghề nghiệp: làm vườn; Trình độ học vấn: 05/12;

+ Họ tên cha: Nguyễn Văn Hạnh, sinh năm 1917 (đã chết);

+ Họ tên mẹ: Nguyễn Thị Bông, sinh năm 1921 (đã chết);

+ Anh, chị, em ruột có 07 người, bị can là người thứ 5;

+ Vợ: Trần Thị Ngọc Th, sinh năm 1980;

+ Con: có 06 người, đứa lớn sinh năm 1976, đứa nhỏ sinh năm 2016;

+ Tiền án, tiền sự: không;

+ Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 08/5/2024.

+ Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn H là Luật sư Trần Minh Hoan Hỹ, Văn phòng Luật sư Hoan Hỹ, thuộc đoàn luật sư tỉnh Vĩnh Long (có mặt).

- Bị hại Nguyễn Thế H (đã chết).

- Người đại diện hợp pháp cho bị hại Nguyễn Thế H:

1. Bà Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1956 (có mặt).

Địa chỉ: Ấp Phú Hòa, xã An Phú Thuận, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp.

2. Chị Salay Mat Ro Ph, sinh năm 1971 (có mặt).

Địa chỉ: Số 157B/13 đường Dương Bá Trạng, phường 1, quận 8, thành phố Hồ Chí Minh.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bà Nguyễn Thị Ph và chị Salay Mat Ro Ph là Luật sư Trần Văn Ng, Văn phòng Luật sư Băng Giang, thuộc đoàn luật sư tỉnh Đồng Tháp (có mặt).

- Người làm chứng:

1. Chị Nguyễn Thị Kim Th, sinh năm 1975. Địa chỉ ấp Phú An, xã An Phú Thuận, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp (có mặt).

2. Chị Nguyễn Thị Hồng Tr, sinh năm 1972. Địa chỉ ấp Phú An, xã An Phú Thuận, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp (vắng mặt).

3. Chị Trần Thị Ngọc Th, sinh năm 1980. Địa chỉ ấp Phú An, xã An Phú Thuận, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp (có mặt).

4. Chị Trần Thị Ngọc D, sinh năm 1985. Địa chỉ ấp Phú An, xã An Phú Thuận, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp (có mặt).

5. Chị Nguyễn Hồng V, sinh năm 1989. Địa chỉ ấp Phú An, xã An Phú Thuận, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1955 ngụ ấp Phú An, xã An Phú Thuận, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp là cha ruột của Nguyễn Thế H, sinh năm 1984. Khoảng 15 giờ ngày 14/02/2024, anh H đến nhà ông Bạch Văn Chính, sinh năm 1965 chơi. Tại đây anh H và ông Chính có uống rượu và hát karaoke. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, anh H định đi về thì nhìn thấy trên vườn sầu riêng của Ông H (cách nhà Ông H khoảng 60m) có chị Trần Thị Ngọc Th, sinh năm 1980 (vợ Ông H); chị Nguyễn Hồng V, sinh năm 1989; chị Trần Thị Ngọc D, sinh năm 1985; chị Nguyễn Thị Kim Th, sinh năm 1975 đang quét bông sầu riêng nên anh H đứng nói thô tục. Thấy vậy, chị Trần Thị Ngọc Th điện thoại cho Ông H nói có người ở ngoài vườn nói thô tục với ông. Ông H liền điều khiển xe mô tô biển số 66C1-188.94 chạy từ nhà ra vườn sầu riêng. Ông H nhìn thấy anh H đang đứng nhưng do trời tối nên không biết là ai. Ông H hỏi "Mày là ai? tao làm gì mà mày chửi tao" thì anh H trả lời "Đ.M mày tao là thằng Hiếu nè, nay tao giết mày để rửa hận cho mẹ tao". Sau đó anh H nhào đến đánh Ông H nhưng ông né được. Ông H dùng đèn pin loại có ghim sạc, trọng lượng 510gam đang cầm trên tay đánh vào vùng đầu H 01 cái gây thương tích, rồi hai bên giằng co, ôm vật nhau trên đường thì được chị Trần Thị Ngọc Th, Nguyễn Thị Kim Th, Nguyễn Hồng V, Salay Mat Ro Ph, Nguyễn Thị Hồng Tr và Nguyễn Văn Giàu vào can ngăn, lúc này Ông H được chị Thủy, chị Thông, chị Vân đưa vào nhà, còn H được chị Phia và chị Trang đưa về nhà rồi gia đình đưa H đến Trạm y tế xã An Phú Thuận khám rồi đưa đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Vĩnh Long cấp cứu và điều trị đến ngày 23/02/2024 thì xuất viện.

Ngày 01/3/2024, anh H có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với Nguyễn Văn H (Bút lục số 02, 73-75, 84-85, 90-91, 94-96, 102-103, 109-110, 120).

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành đã thu giữ: 01 đèn pin loại có ghim sạc điện, màu vàng đen, vành bị hỏng bun chá và pin ra ngoài; 01 mũ bảo hiểm bằng mũ nhựa màu nâu-đen, loại mũ thể thao; 01 đôi dép màu đen- hồng; 01 chiếc dép màu nâu-đen (Bút lục 123-124,133).

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 152/KLGĐTT-TTPYĐT ngày 04/4/2024, của Trung tâm Pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Đồng Tháp kết luận đối với Nguyễn Thế H như sau:

- Sẹo vết thương phần mềm giữa đỉnh, kích thước nhỏ. Tỷ lệ tổn thương 01%;

- Sẹo vết thương phần mềm giữa trán, kích thước nhỏ. Tỷ lệ tổn thương 03%;

- Sẹo vết thương phần mềm trán trái, kích thước nhỏ. Tỷ lệ tổn thương 03%;

- Sẹo vết thương phần mềm mày trái, kích thước nhỏ. Tỷ lệ tổn thương 03%;

- Sẹo dẫn lưu đường nách giữa trái, kích thước nhỏ. Tỷ lệ tổn thương 01%;

- Gãy xương sườn số 5, 6 bên trái can tốt. Mỗi xương 02%;

- Tràn khí màng phổi trái điều trị ổn không để lại di chứng. Tỷ lệ tổn thương 04%. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Thế H tại thời điểm giám định là 18% (áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư 22/2019/TT-BYT, ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế).

- Kết luận khác:

- Các tổn thương trên do vật tày gây ra.

- Xẹp phổi phải do bệnh lý (Bút lục số 42-45).

Đối với việc Nguyễn Thế H trong quá trình đánh nhau gây thương tích ông Hỷ, nhưng do thương tích nhẹ và đã hồi phục. Ngày 19/3/2024, Ông H có đơn không yêu cầu giám định thương tích và không yêu cầu xử lý hình sự đối với H (Bút lục số 131).

Đối với Nguyễn Hồng V, Nguyễn Thị Kim Th, Salay Mat Ra Ph, Nguyễn Thị Hồng Tr, Trần Thị Ngọc Th khi xảy ra đánh nhau thì chỉ can ngăn, không có gây thương tích cho ai nên không đề cập đến việc xử lý.

Đến ngày 15/7/2024, Nguyễn Thế H tự vẫn chết tại số 61, Đường Dương Bá Trạc, Phường 1, Quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh nên vợ là Salay Mat Ro Ph và mẹ ruột là bà Nguyễn Thị Ph, sinh năm 1956, ngụ ấp Phú An, xã An Phú Thuận, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp là những người đại diện hợp pháp cho anh H.

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo Nguyễn Văn H đã thành thật khai báo về hành vi phạm tội của mình gây ra, phù hợp với lời khai bị hại, nhân chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết quả giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ nên có tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo và bị cáo cũng bồi thường thiệt hại cho người bị hại, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tại bản cáo trạng số 80/CT-VKSCT ngày 27/11/2024 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành trong phần tranh luận đã giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "Cố ý gây thương tích". Về tình tiết

giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo và tích cực bồi thường thiệt hại được quy định tại điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, 54, 38 Bộ luật Hình sự qua đó đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H mức hình phạt từ 09 tháng 12 tháng tù.

Về dân sự: Đề nghị Toà án nhân dân huyện Châu Thành áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự và Điều 590 Bộ luật Dân sự công nhận sự tự nguyện của bị cáo H và chấp nhận một phần yêu cầu của chị Salay Mat Ro Ph và bà Nguyễn Thị Ph là những người đại diện hợp pháp cho bị hại H.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn H bồi thường cho chị Salay Mat Ro Ph và bà Nguyễn Thị Ph các khoản gồm: tiền viện phí là 6.084.198 đồng; tiền X quang, phẩu thuật là 276.000 đồng; tiền thuốc là 730.000 đồng; tiền khám chụp CT đầu và siêu âm đầu là 2.427.000 đồng; tiền tàu xe đi bệnh viện, đi tái khám là 8.800.000 đồng, tiền vợ H nuôi bệnh mất thu nhập 10 ngày là 2.700.000 đồng; tiền công lao động bị mất do H nằm viện 10 ngày là 5.000.000 đồng, tiền công lao động bị mất sau khi xuất viện do H không làm việc được trong 30 ngày là 15.000.000đồng; tiền tổn thất tinh thần 15 tháng lương x 1.800.000 đồng là 27.000.000 đồng; tổng cộng số tiền là 68.017.198 đồng. Ghi nhận tự nguyện bị cáo tại phiên tòa bồi thường thêm cho đại diện hợp pháp bị hại 20.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Toà án nhân dân huyện Châu Thành áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 đèn pin loại có ghim sạc điện, màu vàng đen, vành bị hỏng bun chá và pin ra ngoài; 01 mũ bảo hiểm bằng mũ nhựa màu nâu-đen, loại mũ thể thao; 01 đôi dép màu đen-hồng; 01 chiếc dép màu nâu-đen là công cụ dùng vào việc phạm tội và không còn giá trị sử dụng.

+ Tiếp tục giao Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành quản lý số tiền 68.017.198 đồng của bị cáo H giao nộp để đảm bảo cho việc thi hành án.

Luật sư bào chữa cho bị cáo H trình bày:

Luật sư thống nhất về tội danh, chỉ đề nghị Hội đồng xem xét đèn pin có phải là hung khí nguy hiểm không.

Về lỗi thì bị hại có lỗi trước vì nếu bị hại không chửi bị cáo thì không có vụ án này xảy ra. Bị cáo gây thương tích cho bị hại trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh. Bị cáo thành khẩn khai báo, tích cực bồi thường. Bị cáo tự đến Công an trình báo, hiện bị cáo cũng bước qua tuổi 70 có nhiều bệnh trong người. Từ những tình tiết nêu trên nên Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm b, e, o, r, s cho bị cáo H hưởng án treo để có thể điều trị bệnh.

Còn về trách nhiệm dân sự thì mong Hội đồng xét xử xem xét theo quy định.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng và bị cáo xin được hưởng án treo.

Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bà Nguyễn Thị Ph, chị Salay Mat Ro Ph là đại diện hợp pháp bị hại H trình bày:

Bị cáo cố ý dùng đèn pin đánh mạnh vào đầu bị hại và nhiều nơi khác gây thương tích 18% nên hành vi bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe bị hại. Do đó Luật sư thống nhất quan điểm Kiểm sát viên đưa ra về tội danh và mức hình phạt. Còn phần bồi thường dân sự thì luật sư không có ý kiến mong Hội đồng xét xử xem xét.

Người đại diện hợp pháp cho bị hại yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét đúng tính chất mà bị cáo gây ra.

Đối với phần bồi thường thiệt hại thì xin rút lại yêu cầu với số tiền làm hàm răng: 2.800.000 đồng. Các khoản yêu cầu khác thì giữ nguyên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra, truy tố, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc kH nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, biên bản tạm giữ tài liệu, đồ vật, biên bản khám nghiệm hiện trường và các chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Qua đó đủ cơ sở xác định: Đến khoảng 19 giờ ngày 14/02/2024, H định đi về thì nhìn thấy trên vườn sầu riêng của Ông H (cách nhà Ông H khoảng 60m) có chị Trần Thị Ngọc Th, sinh năm 1980 (vợ Ông H); Nguyễn Hồng V, sinh năm 1989; Trần Thị Ngọc D, sinh năm 1985; Nguyễn Thị Kim Th, sinh năm 1975 đang quét bông sầu riêng nên H đứng nói thô tục. Thấy vậy, chị Trần Thị Ngọc Th điện thoại cho Ông H nói có người ở ngoài vườn nói thô tục với ông. Ông H liền điều khiển xe mô tô biển số 66C1-188.94 chạy từ nhà ra vườn sầu riêng. Ông H nhìn thấy H đang đứng nhưng do trời tối nên không biết là ai. Ông H hỏi "Mày là ai? tao làm gì mà

mày chửi tao" thì H trả lời "Đ.M mày tao là thằng Hiếu nè, nay tao giết mày để rửa hận cho mẹ tao". Sau đó H nhào đến đánh Ông H nhưng ông né được. Ông H dùng đèn pin loại có ghim sạc, trọng lượng 510gam đang cầm trên tay đánh vào vùng đầu H 01 cái gây thương tích, rồi hai bên giằng co, ôm vật nhau trên đường thì được chị Trần Thị Ngọc Th, Nguyễn Thị Kim Th, Nguyễn Hồng V, Salay Mat Ro Ph, Nguyễn Thị Hồng Tr và Nguyễn Văn Giàu vào can ngăn, Ông H được chị Thủy, chị Thông, chị Vân đưa vào nhà, còn H được chị Phia và chị Trang đưa về nhà rồi gia đình đưa H đến Trạm y tế xã An Phú Thuận khám rồi đưa đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Vĩnh Long cấp cứu và điều trị đến ngày 23/02/2024 thì xuất viện. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của Nguyễn Thế H tại thời điểm giám định là 18%.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn H là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của anh H một cách trái pháp luật.

Đáng lý bị cáo phải nhận thức rõ tính mạng, sức khỏe con người sẽ được pháp luật bảo vệ, hành vi xâm phạm sức khỏe trái pháp luật của bị cáo chẳng những làm ảnh hưởng đến sức khỏe của anh H mà còn làm bất ổn tình hình trật tự, trị an địa phương.

Xét trong vụ án này bị cáo phạm tội với lỗi cố ý vì bị cáo cầm đèn Pin trực tiếp tấn công vào đầu người bị hại dẫn đến thương tích. Do đó, hành vi này cần phải được xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục phòng ngừa chung cho xã hội.

Luật sư Hỷ yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét đèn pin có phải hung khí nguy hiểm hay không. Tuy nhiên xét trong vụ án này và tại phiên Tòa bị cáo thừa nhận khi bị hại đến chỗ bị cáo định tấn công, lúc này bị hại không có cầm vật dụng gì còn bị cáo đang cầm đèn pin và đánh rất mạnh vào đầu bị hại. Bị cáo phải nhận thức rõ vùng đầu là vùng nguy hiểm trên cơ thể, nếu bị tổn thương sẽ rất có thể gây ra thương tích nặng và có thể dẫn đến chết người. Xét tỷ lệ thương tật bị cáo gây ra cho bị hại bằng đèn pin 18 % nên đủ cơ sở xem xét đèn pin là hung khí nguy hiểm.

Trước khi bị cáo gây thương tích cho bị hại thì bị cáo vẫn có tránh né hoặc bỏ chạy nếu bị hại tấn công nhưng bị cáo đã dùng đèn pin cầm trên tay đánh trực tiếp vào đầu bị hại nên không thể xem xét bị cáo gây thương tích cho bị hại trong trường hợp này là tinh thần bị kích động mạnh.

Khi sự việc xãy ra thì có nhiều người can ngăn, sau đó bị cáo trình báo Công an thì cũng không được xem là tự thú và tính đến ngày 19/10/2025 thì bị cáo mới đủ 70 tuổi nên không thể áp dụng cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ theo điểm e, r, o quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự như Luật sư Hỹ đề nghị.

[3] Từ những phân tích trên cho thấy, hành vi của bị cáo H đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" tội phạm và hình phạt được quy định như sau:

Tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự quy định:

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khoẻ của người khác mà tỉ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng hung khí nguy hiểm ...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.

Theo kết luận giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể mà bị cáo H gây ra cho Nguyễn Thế H tại thời điểm giám định là 18%.

Nên bị cáo H phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội mà mình đã gây ra.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Không.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có nhân thân tốt, sau khi gây thương tích cho bị hại thì bị cáo nhận thức được hành vi của mình là sai trái nên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thì bị cáo thành khẩn khai báo và trước đó bị cáo đã nộp tiền bồi thường thiệt hại 68.017.198 đồng tại Cơ quan Thi hành án. Tại phiên tòa bị cáo đưa thêm số tiền 20.000.000 đồng đã được chị Salay Mat RoPhia nhận nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đồng thời nguyên nhân dẫn đến việc bị cáo gây thương tích cho bị hại thì có một phần lỗi của bị hại. Cụ thể bị hại là con ruột của bị cáo nhưng vào ngày xãy ra sự việc chính bị hại đã có lời lẽ xúc phạm bị cáo được nhiều người nghe thấy. Trước đó vào ngày 18/7/2011 bị hại H cũng từng bị Công an huyện Châu Thành ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi hủy hoại tài sản của bị cáo H. Nên xét trong vụ án này dù bị cáo đã gây thương tích cho bị hại nhưng cần xem xét hành vi không đúng mực của bị hại đối với người sinh ra mình từ đó Hội đồng xét xử cân nhắc đưa ra mức hình phạt phù hợp đối với bị cáo.

Vì vậy Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, 54 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ và chuyển qua khung hình phạt khác nhẹ hơn để xử phạt bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bà Nguyễn Thị Ph (mẹ ruột anh H) và chị Salay Mat Ro Ph (vợ anh H) yêu cầu bị cáo H phải bồi thường cho anh H các khoản tổng

cộng là 421.717.000 đồng. Bị cáo H yêu cầu xem mức về mức bồi thường theo quy định pháp luật.

Các khoản chi phí giữa hai bên đã thống nhất gồm: Tiền viện phí: 6.084.198 đồng; Tiền X quang, phẩu thuật: 276.000 đồng; Tiền thuốc: 730.000 đồng; Tiền khám chụp CT đầu và siêu âm đầu: 2.427.000 đồng; Chi phí tiền xe đi lại khi anh H nằm viện và tái khám: 8.800.000 đồng.

Do đó Hội đồng xét xử xem xét các khoản còn lại giữa hai bên chưa thống nhất cụ thể:

- Đối với tiền làm hàm răng: 2.800.000 đồng thì tại phiên tòa bà Phượng và chị Phia xin rút lại yêu cầu này nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

- Chị Salay Mat Ro Ph yêu cầu bồi thường tiền nuôi bệnh bị mất thu nhập 02 tháng: 16.200.000 đồng.

Hội đồng xét thấy, Theo Đơn xác nhận ngày 05/3/2024 của Công ty Cổ phần dịch vụ Nam Thiên xác nhận chị Ro Phia đang là nhân viên công ty với mức lương 8.100.000 đồng (mỗi ngày là 270.000đ/ngày) nhưng chị Ro Phia không chứng minh được mình đã chăm sóc anh H thời gian 2 tháng nên không chấp nhận. Tuy nhiên, sau khi điều trị 10 ngày bị hại H xuất viện cũng cần thời gian nghĩ dưỡng và cần người chăm sóc nên Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận thêm 20 ngày cho chị Phia chăm sóc anh H.

Do đó Hội đồng xét xử chỉ chấp nhận việc chị Ro Phia mất thu nhập trong thời gian anh H nằm viện và chăm sóc là 01 tháng với số tiền 8.100.000 đồng.

- Yêu cầu tiền công lao động của anh H bị mất trong thời gian 18 tháng số tiền 302.400.000 đồng là không phù hợp vì: Ngày 15/7/2024 anh H chết (tại nhà riêng không phải nguyên nhân do bị cáo H gây ra) sau thời gian xãy ra vụ việc bị cáo H gây thương tích cho anh H ngày 14/02/2024 là hơn 5 tháng nhưng phía đại diện hợp pháp cho bị hại H lại yêu cầu bồi thường tiền lao động của anh H bị mất thời gian 18 tháng. Hơn nữa lúc anh H còn sống cũng không chứng minh được mình bị mất thu nhập trong thời gian dài sau khi xuất viện, trong khi theo Quyết định số 18/2024/QĐNS-TT ngày 05/02/2024 của Công ty Cổ phần Tư vấn Đầu tư Cơ điện xây dựng Trường Thịnh về việc tiếp nhận thử việc (thời gian 02 tháng từ 06/02/2024 – 06/4/2024) đối với Nguyễn Thế H, các khoản anh H được hưởng trong thời gian thử việc tổng cộng là 14.650.000 đồng (mỗi ngày là 488.333.333 đồng) nhưng bị cáo H đồng ý bồi thường trong thời gian anh H nằm viện là 10 ngày, mỗi ngày 500.000 đồng là 5.000.000 đồng và bồi thường thêm 30 ngày sau khi anh H xuất viện với số tiền 15.000.000 đồng. Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận sự tự nguyện này của bị cáo. Đồng thời chấp nhận một phần yêu cầu đại diện hợp pháp bị hại

buộc bị cáo H bồi thường thêm 01 tháng bị hại nằm dưỡng bệnh với số tiền 15.000.000 đồng. Tổng cộng tiền lao động bị hại H bị mất trong thời gian nằm viện và dưỡng bệnh là 35.000.000 đồng. Không chấp nhận người đại diện hợp pháp cho bị hại yêu cầu bị cáo H bồi thường tiền lao động của anh H bị mất thời gian 18 tháng số tiền 302.400.000 đồng.

- Đối với tiền tổn thất tinh thần: Người đại diện hợp pháp cho anh H yêu cầu bị cáo H bồi thường 30 tháng lương x 2.000.000đ/tháng = 60.000.000 đồng. Bị cáo H chỉ đồng ý bồi thường 15 tháng lương x 1.800.000đ/tháng = 27.000.000 đồng, Hội đồng xét thấy. Theo khoản 2 Điều 590 Bộ luật dân sự quy định: Người chịu trách nhiệm bồi thường trong trường hợp sức khỏe của người khác bị xâm phạm phải bồi thường thiệt hại theo quy định tại khoản 1 Điều này và một khoản tiền khác để bù đắp tổn thất về tinh thần mà người đó gánh chịu. Mức bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần do các bên thỏa thuận; nếu không thỏa thuận được thì mức tối đa cho một người có sức khỏe bị xâm phạm không quá năm mươi lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định.

Tại thời điểm bị cáo H gây thương tích cho anh H thì mức lương cơ sở Nhà nước quy định là 1.800.000 đồng (theo Nghị định 24/2024/NĐ-CP ngày 14/5/2023) nên Hội đồng không áp dụng số tiền 2.000.000đ như người đại diện cho bị hại H yêu cầu mà sẽ lấy số tiền 1.800.000đ x số tháng mà bị cáo phải bồi thường.

Còn về số tháng phải buộc bị cáo bồi thường thì cần phải xét trong vụ án này nguyên nhân dẫn đến việc bị cáo H gây thương tích cho bị hại H là có một phần lỗi của bị hại H vì theo lời khai những người làm chứng như Nguyễn Thị Kim Th, Trần Thị Ngọc D, Nguyễn Hồng V xác định bị hại H đã có lời lẽ thô tục đối với bị cáo nên dẫn đến việc bị cáo không kiềm chế được sự tức giận rồi dùng hung khí là đèn pin gây thương tích cho bị hại.

Nên ngoài tiền điều trị khi nằm viện, tiền mất thu nhập trong thời gian bị hại nằm viện, tiền công chăm sóc ... Hội đồng xét xử xét mức tiền tổn thất tinh thần Kiểm sát viên đề xuất để buộc bị cáo H bồi thường trong thời gian 15 tháng là phù hợp và bị cáo H cũng đồng ý.

Do đó, ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo H đồng ý bồi thường tiền tổn thất tinh thần cho đại diện hợp pháp người bị hại trong thời gian 15 tháng lương x 1.800.000đ/tháng = 27.000.000 đồng.

Không chấp nhận yêu cầu của người đại diện hợp pháp cho anh H yêu cầu bị cáo H bồi thường 30 tháng lương x 2.000.000đ/tháng = 60.000.000 đồng.

Như vậy tổng cộng các khoản tiền mà bị cáo H phải bồi thường cho người đại diện hợp pháp cho bị hại là 88.417.198 đồng. Hiện bị cáo đã bồi thường số tiền

88.017.198 đồng (trong đó nộp tại Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Châu Thành là 68.017.198 đồng và tại phiên tòa chị Salay MatRoPhia đã nhận của bị cáo H 20.000.000 đồng) nên bị cáo H còn phải bồi thường tiếp số tiền 400.000 đồng.

[7]. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 đèn pin loại có ghim sạc điện, màu vàng đen, vành bị hỏng bun chá và pin ra ngoài; 01 mũ bảo hiểm bằng mũ nhựa màu nâu-đen, loại mũ thể thao; 01 đôi dép màu đen-hồng; 01 chiếc dép màu nâu-đen là công cụ dùng vào việc phạm tội và không còn giá trị sử dụng.

+ Tiếp tục giao Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành quản lý số tiền 68.017.198 đồng của bị cáo H giao nộp để đảm bảo cho việc thi hành án.

[8]. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự và đưa ra mức hình phạt từ 09 – 12 tháng tù, cũng như mức bồi thường thiệt hại là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9]. Xét lời bào chữa của Luật sư Trần Minh Hoan Hỹ cho bị cáo Nguyễn Văn H có cơ sở chấp nhận một phần.

[10]. Xét lời trình bày của Luật sư Trần Văn Ng là người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho đại diện hợp pháp của bị hại có cơ sở chấp nhận một phần.

[11]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về án phí dân sự: Tính đến thời điểm mở phiên tòa xét xử ngày 13/02/2025 thì bị cáo đã nộp bồi thường số tiền 88.017.198 đồng (trong đó nộp trước khi mở phiên tòa số tiền 68.017.198 đồng và 20.000.000 đồng tại phiên tòa) nên theo điểm g khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội thì bị cáo H chỉ chịu án phí dân sự đối với số tiền 20.400.000 đồng. Tuy nhiên bị cáo là người trên 60 tuổi và có đơn xin miễn nộp tiền nên bị cáo được miễn nộp các khoản tiền trên.

Đối với số tiền tổng cộng các khoản mà đại diện hợp pháp của người bị hại yêu cầu là 418.917.000 đồng nhưng chỉ được Hội đồng xét xử chấp nhận 88.417.198 đồng. Tuy nhiên do đây là khoản tiền yêu cầu bồi thường liên quan đến sức khỏe nên theo điểm đ, khoản 1, Điều 12 của Nghị Quyết 326 thì người yêu cầu cũng sẽ được miễn đối với số tiền không được chấp nhận. Do đó bà Nguyễn Thị Ph, chị Salay MatRoPhia được miễn nộp tiền án phí đối với khoản tiền 330.499.802 đồng không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo **Nguyễn Văn H** phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn H** 10 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

2. Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận một phần yêu cầu bồi thường thiệt hại cho người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Thế H là Nguyễn Thị Ph (mẹ ruột anh H) và chị Salay Mat Ro Ph (vợ anh H).

Buộc bị cáo Nguyễn Văn H bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Thế H là Nguyễn Thị Ph (mẹ ruột anh H) và chị Salay Mat Ro Ph (vợ anh H) các khoản sau:

Tiền viện phí là 6.084.198 đồng; tiền X quang, phẩu thuật là 276.000 đồng; tiền thuốc là 730.000 đồng; tiền khám chụp CT đầu và siêu âm đầu là 2.427.000 đồng; tiền xe đi bệnh viện, đi tái khám là 8.800.000 đồng, tiền vợ H nuôi bệnh mất thu nhập 30 ngày là 8.100.000 đồng; tiền công lao động của H bị mất từ khi nằm viện là 10 ngày là 5.000.000 đồng và 02 tháng sau khi H xuất viện là 30.000.000đồng; tiền tổn thất tinh thần 15 tháng lương x 1.800.000 đồng là 27.000.000 đồng. Tổng cộng 88.417.198 đồng. Hiện bị cáo H đã bồi thường 88.017.198 đồng nên bị cáo H phải bồi thường thêm số tiền 400.000 đồng.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 đèn pin loại có ghim sạc điện, màu vàng đen, vành bị hỏng bun chá và pin ra ngoài; 01 mũ bảo hiểm bằng mũ nhựa màu nâu-đen, loại mũ thể thao; 01 đôi dép màu đen-hồng; 01 chiếc dép màu nâu-đen là công cụ dùng vào việc phạm tội và không còn giá trị sử dụng.

+ Tiếp tục giao Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành quản lý số tiền 68.017.198 đồng của bị cáo H giao nộp để đảm bảo cho việc thi hành án.

(Các tài sản trên hiện Chi cục thi hành án dân sự Huyện đang bảo quản).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 12, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn H được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận*:**
- Tòa án nhân dân tỉnh ĐT; (1b)
- VKSND huyện Châu Thành; (2b)
- Công an huyện Châu Thành; (4b)
- Chi cục THA huyện Châu Thành; (1b)
- Sở Tư pháp; (1b)
- Thi hành án phạt tù; (1b)
- Những người tham gia tố tụng; (4b)
- Lưu VT, TP; (2b)
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Châu Văn Bình